

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tiếp nhận vào làm công chức các đơn vị trực thuộc  
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 802/TTr-SNV ngày 18/10/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tiếp nhận vào làm công chức các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với 28 cá nhân có tên trong danh sách kèm theo.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định tiếp nhận, bố trí và quản lý, sử dụng công chức theo đúng quy định hiện hành của pháp luật và phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ của UBND tỉnh.

Giao Sở Nội vụ theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm theo dõi, giám sát việc thực hiện, chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung kết quả thẩm định hồ sơ của các cá nhân nêu trên.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, THKH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đầu Thanh Tùng**

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN VÀO LÀM CÔNG CHỨC  
CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày       /       /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày, tháng, năm sinh</b>	<b>Trình độ đào tạo</b>	<b>Chức vụ, chức danh, đơn vị công tác hiện nay</b>	<b>Đơn vị tiếp nhận vào làm công chức</b>
1	Nguyễn Văn Bảo	17/6/1980	Kỹ sư ngành Lâm nghiệp	Viên chức Hạt Kiểm lâm huyện Bá Thước, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa	Hạt Kiểm lâm huyện Bá Thước, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa
2	Nguyễn Viết Nam	27/02/1988	Kỹ sư ngành Lâm học	Viên chức Hạt Kiểm lâm huyện Bá Thước, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa	Hạt Kiểm lâm huyện Bá Thước, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa
3	Nguyễn Duy Khải	03/10/1987	Kỹ sư ngành Lâm học; Cử nhân Luật	Viên chức Hạt Kiểm lâm huyện Thạch Thành, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa	Hạt Kiểm lâm huyện Thạch Thành, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa
4	Lê Thị Tuyền	02/7/1989	Kỹ sư ngành Lâm nghiệp	Viên chức Hạt Kiểm lâm huyện Thạch Thành, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa	Hạt Kiểm lâm huyện Thạch Thành, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa
5	Lê Trung Đông	30/3/1991	Kỹ sư ngành Lâm học	Viên chức Hạt Kiểm lâm huyện Thường Xuân, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa	Hạt Kiểm lâm huyện Thường Xuân, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa

6	Đỗ Công Nương	27/10/1991	Kỹ sư ngành Lâm học	Viên chức Hạt Kiểm lâm huyện Nông Cống, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa	Hạt Kiểm lâm huyện Nông Cống, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa
7	Hoàng Ngọc Đồng	05/9/1976	Kỹ sư ngành Lâm nghiệp	Công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường, UBND xã Cẩm Phú, huyện Cẩm Thủy	Hạt Kiểm lâm huyện Ngọc Lặc, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa
8	Trần Thị Thu Phương	28/4/1981	Cử nhân Kinh tế, ngành Kế toán	Viên chức Phòng Hành chính tổng hợp, Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa	Phòng Hành chính tổng hợp, Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa
9	Lê Thị Hòa	11/10/1989	Cử nhân ngành Tài chính - Ngân hàng	Viên chức Hạt Kiểm lâm thành phố Thanh Hóa, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa	Hạt Kiểm lâm thành phố Thanh Hóa, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa
10	Trần Kim Tuấn	07/8/1989	Cử nhân ngành Tài chính - Ngân hàng	Viên chức Hạt Kiểm lâm huyện Mường Lát, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa	Hạt Kiểm lâm huyện Mường Lát, trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa
11	Dương Minh Hoàng An	03/6/1993	Kỹ sư ngành Kỹ thuật công trình xây dựng; Thạc sĩ Quản lý kinh tế	Viên chức Phòng Quản lý đề điều, Chi cục Thủy lợi Thanh Hóa	Phòng Quản lý đề điều, Chi cục Thủy lợi Thanh Hóa
12	Đỗ Thị Bích Huệ	14/10/1974	Cử nhân khoa học, ngành Khí tượng	Viên chức Phòng Phòng, chống thiên tai, Chi cục Thủy lợi Thanh Hóa	Phòng Phòng chống thiên tai, Chi cục Thủy lợi Thanh Hóa

13	Chu Thị Thúy	13/5/1989	Cử nhân Luật, chuyên ngành Tư pháp - Dân sự	Viên chức Phòng Quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai và tổng hợp, Ban Quản lý Quỹ bảo vệ phát triển rừng và phòng, chống thiên tai tỉnh Thanh Hóa	Phòng Cơ điện và ngành nghề nông thôn, Chi cục Phát triển nông thôn Thanh Hóa
14	Trần Quốc Đạt	28/10/1990	Cử nhân Kế toán, chuyên ngành Kế toán - Kiểm toán; Thạc sĩ Kinh tế học, chuyên ngành Quản lý kinh tế	Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Ban Quản lý rừng phòng hộ Quan Sơn	Phòng Hành chính, tổng hợp, Chi cục Phát triển nông thôn Thanh Hóa
15	Hoàng Thị Tâm	20/11/1979	Kỹ sư chuyên ngành Nuôi trồng thủy sản; Thạc sĩ Kinh tế, chuyên ngành Quản trị kinh doanh	Phó trưởng Phòng Quản trị, đào tạo và Quản lý học sinh sinh viên, Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa	Phòng Nuôi trồng thủy sản, Chi cục Thủy sản Thanh Hóa
16	Nguyễn Mạnh Tuấn	27/9/1990	Kỹ sư ngành Khai thác máy tàu biển	Viên chức Trung tâm Đăng kiểm tàu cá, trực thuộc Chi cục Thủy sản Thanh Hóa	Phòng Thanh tra Pháp chế, Chi cục Thủy sản Thanh Hóa
17	Lê Thị Ngọc Hương	22/10/1990	Cử nhân chuyên ngành Kiểm toán; Thạc sĩ Kinh tế, chuyên ngành Kế toán	Viên chức phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Thanh Hóa	Phòng Hành chính, tổng hợp, Chi cục Thủy sản Thanh Hóa
18	Nguyễn Văn Quân	30/12/1984	Đại học ngành Chăn nuôi thú y; Thạc sĩ chuyên ngành Chăn nuôi	Viên chức Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật, Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thanh Hóa	Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thanh Hóa

19	Đỗ Thị Thùy Dương	22/9/1991	Kỹ sư ngành Chăn nuôi - Thú y; Thạc sĩ ngành Thú y	Viên chức phòng Hành chính, tổng hợp, Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thanh Hóa	Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thanh Hóa
20	Nguyễn Đình Tùng	13/12/1990	Cử nhân ngành Tài chính - Ngân hàng; Thạc sĩ ngành Quản lý kinh tế	Viên chức phòng Hành chính, tổng hợp, Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thanh Hóa	Phòng Hành chính, tổng hợp, Chi cục Chăn nuôi và Thú y Thanh Hóa
21	Đỗ Thị Mai	09/4/1985	Cử nhân ngành Sư phạm Sinh học; Thạc sĩ chuyên ngành Khoa học cây trồng	Viên chức Phòng Thanh tra Pháp chế, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Thanh Hóa	Phòng Bảo vệ thực vật, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Thanh Hóa
22	Nguyễn Thị Kim Chi	10/8/1982	Kỹ sư Khoa học và công nghệ thực phẩm, ngành Bảo quản và chế biến nông sản	Phó trưởng phòng, Phòng Chứng nhận chất lượng, Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng nông, lâm, thủy sản, trực thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Thanh Hóa	Phòng Chế biến và Thương mại nông sản, Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Thanh Hóa
23	Lữ Trọng Hân	15/9/1975	Kỹ sư ngành Lâm nghiệp	Viên chức, phụ trách Tổ kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng, Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia Bến En, trực thuộc Ban quản lý Vườn Quốc gia Bến En	Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia Bến En, trực thuộc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Bến En
24	Nguyễn Văn Thắng	05/01/1979	Kỹ sư ngành Lâm học	Trạm trưởng trạm Kiểm lâm Đức Lương, Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia Bến En, trực thuộc Ban quản lý Vườn Quốc gia Bến En	Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia Bến En, trực thuộc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Bến En

25	Hoàng Minh Bắc	25/11/1980	Kỹ sư ngành Lâm nghiệp	Viên chức, Phụ trách trạm Kiểm lâm Xuân Lý, Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia Bến En, trực thuộc Ban quản lý Vườn Quốc gia Bến En	Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia Bến En, trực thuộc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Bến En
26	Lê Xuân Phong	25/5/1988	Kỹ sư ngành Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Trưởng phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế, Ban Quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Pù Hu	Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Pù Hu, trực thuộc Ban Quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Pù Hu
27	Bùi Văn Liên	05/4/1980	Kỹ sư ngành Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng	Viên chức Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Pù Hu, trực thuộc Ban Quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Pù Hu	Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Pù Hu, trực thuộc Ban Quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Pù Hu
28	Phạm Hồng Mạnh	11/9/1981	Cử nhân ngành Kế toán	Viên chức Phòng Hành chính, tổng hợp, Ban Quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Pù Hu	Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Pù Hu, trực thuộc Ban Quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Pù Hu

*(Danh sách này gồm có 28 người)./.*